

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2617/UBND-KTTH  
V/v xin ứng trước kế  
hoạch vốn năm 2013  
đối với các dự án có  
khả năng hoàn thành  
trong năm 2012, 2013

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 8 năm 2012

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....11525.....
ĐẾN	Ngày: 09/08/2012
	Chuyên:.....

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 30/5/2012 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 5/2012, Công văn số 5477/BKHĐT-TH ngày 26/7/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc nhu cầu ứng trước vốn ngân sách trung ương và vốn trái phiếu Chính phủ; để đủ vốn đáp ứng tiến độ thi công, sớm hoàn thành các dự án đưa vào sử dụng, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã rà soát, tổng hợp các dự án đảm bảo đáp ứng các yêu cầu, trên cơ sở đó đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cho phép tỉnh được ứng trước kế hoạch năm 2013 vốn ngân sách Trung ương và vốn trái phiếu Chính phủ là 663,835 tỷ đồng, cụ thể như sau:

1. Vốn ngân sách Trung ương: Tổng số vốn đề nghị ứng trước là 286 tỷ đồng, bao gồm (*chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo*):

- Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng: Đề nghị Trung ương cho ứng trước kế hoạch năm 2013 là 46 tỷ đồng để bổ sung vốn thực hiện cho 02 dự án dự kiến hoàn thành trong 6 tháng đầu năm 2013.

- Khắc phục lũ lụt miền Trung: Đề nghị Trung ương cho ứng trước 40 tỷ đồng cho 02 dự án chuyển tiếp là Kè chống sạt lở bờ sông Phước Giang, đoạn xã Long Hiệp và Kè chống sạt lở suối Tài Năng. Hiện nay, các dự án này đang thi công dở dang, cần phải hoàn thiện để đảm bảo vượt lũ năm 2012.

- Ngoài ra, để đáp ứng nhu cầu vốn thực hiện dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn 1, UBND tỉnh đề nghị Trung ương cho ứng trước từ nguồn ngân sách Trung ương 200 tỷ đồng.

2. Vốn trái phiếu Chính phủ: Nhu cầu ứng trước là 377,835 tỷ đồng, gồm 5 dự án, trong đó có 2 dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng đang còn nợ khối lượng chưa thanh toán hết cho nhà thầu; 2 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2012, 01 dự án hoàn thành trong 6 tháng đầu năm 2013 và Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên (*chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo*).

Trong đó, dự án Di dân, tái định cư hồ chứa nước Nước Trong phân đầu hoàn thành trong năm 2012 nhưng kế hoạch vốn năm 2012 chỉ có 50 tỷ đồng, đã

giải ngân hết, để tiếp tục hoàn thành công tác bồi thường, tái định cư ổn định đời sống cho nhân dân, UBND tỉnh đã tạm ứng vốn ngân sách tỉnh 100 tỷ đồng để thực hiện dự án, vì đây là dự án có tính cấp bách, cần phải khẩn trương thực hiện để kịp phục vụ lắp dòng dự án hồ chứa nước Nước Trong do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện, UBND tỉnh đề nghị Trung ương cho ứng trước kế hoạch vốn năm 2013 là 150 tỷ đồng (bằng 100% kế hoạch vốn giai đoạn 2012-2015 còn lại theo Quyết định số 396/QĐ-BKHĐT, chưa tính phần tổng mức đầu tư dự kiến điều chỉnh).

Đối với Dự án đường Ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn 1: Đang thi công nhưng kế hoạch năm 2012 chỉ có 24 tỷ đồng, để đủ vốn thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ thi công đề nghị Trung ương cho ứng trước kế hoạch 400 tỷ đồng (vốn ngân sách Trung ương 200 tỷ đồng), trong đó ứng trước vốn trái phiếu Chính phủ là 200 tỷ đồng.

Để đáp ứng đủ vốn, đẩy nhanh tiến độ thi công sớm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, góp phần tăng trưởng kinh tế của tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, chấp thuận cho tỉnh được ứng trước kế hoạch vốn năm 2013 cho những mục tiêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Giao thông vận tải;
- VP UB: C, PVP, các phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KT(LeSang322).





**PHỤ LỤC 1**  
**TỈNH QUẢNG NGÃI**  
**CÁC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ ỨNG TRƯỚC VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**  
**NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG KẾ HOẠCH NĂM 2013**  
(Số quyết định UBND-KTTH ngày 08/8/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ST	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công HT	Quyết định đầu tư/ Quyết định đầu tư điều chỉnh		Lấy kế vốn bố trí đến hết năm 2011	Lấy kế KL thực hiện từ khởi công đến hết 31/12/2011	Lấy kế giải ngân từ khởi công đến hết 31/12/2011	Kế hoạch năm 2012		Giải ngân kế hoạch năm 2012 từ 01/01/2012 đến 30/6/2012				Đề nghị ứng trước kế hoạch năm 2013	Năm hoàn thành	Ghi chú						
					Số QĐ, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Trong đó: Vốn NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Trong đó: từ 01/01/2012-30/6/2012				Lấy kế từ KC đến 30/6/2012	Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW			
<b>T</b>																								
	<b>TỔNG CỘNG</b>					2.124.184	2.078.007	551.938	527.314	526.985	519.191	551.938	527.314	58.100	58.100	266.019	249.189	793.004	768.380	70.134	70.134	286.000		
1	Đầu tư phát triển kinh tế vùng					175.043	128.866	36.830	20.000	19.561	19.561	36.830	20.000	45.000	45.000	89.986	73.156	109.547	92.717	41.102	41.102	46.000		
1	Kế chống sét lư bơ Nam sông Trà	TPQN	3012 m kê	2011-2013	640/QĐ-UBND ngày 4/5/2010; 504/QĐ-UBND, 5/4/2011	111.681	78.177	36.830	20.000	19.561	19.561	36.830	20.000	30.000	30.000	62.986	46.156	82.547	65.717	30.000	30.000	28.000	2013	
	Khúc: TP Quang Ngãi (đoạn từ Bến Tam Thương đến thôn 1 xã Nghĩa Dũng)																							
2	Dương Toa an huyện - Cà Tu	Sơn Hạ	669,1 m	2012-2014	1514/QĐ-UBND, 20/10/2011	63.362	50.690							15.000	15.000	27.000	27.000	27.000	27.000	11.102	11.102	18.000	2013	Phần xây lắp của dự án là 41,9 tỷ đồng
<b>II</b>																								
	Hỗ trợ khắc phục hậu quả mưa lũ					85.141	85.141	25.000	25.000	11.224	11.224	25.000	25.000	13.100	13.100	38.233	38.233	49.457	49.457	4.982	4.982	40.000		
1	Kế chống sét lư bơ sông Phước Giang, đoạn xã Long Hiệp	Minh Long	2760m kê	2011-2013	465/QĐ-UBND 29/3/201	38.084	38.084	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	6.100	6.100	13.136	13.136	23.136	23.136	4.597	4.597	20.000	2013	

ST T	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công HT	Quyết định đầu tư/ Quyết định đầu tư điều chỉnh				Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2011		Lũy kế KL thực hiện từ khởi công đến hết 31/12/2011		Lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết 31/12/2011		Kế hoạch năm 2012		Khối lượng thực hiện				Giải ngân kế hoạch năm 2012 từ 01/01/2012 đến 30/6/2012		Đề nghị ứng trước kế hoạch năm 2013	Năm hoàn thành	Ghi chú
					Số QĐ, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW				
2	Kế chống sạt lở suối Tại Nàng, thị trấn Ba Tơ	Ba Tơ	2571m <sup>2</sup> kê	2011-2013	1512/QĐ-UBND ngày 01/11/2010	47.057	47.057	15.000	15.000	1.224	1.224	15.000	15.000	7.000	7.000	25.097	25.097	26.321	26.321	385	385	20.000	2013		
III	Vốn hỗ trợ có mục tiêu khác					1.864.000	1.864.000	490.108	482.314	496.200	488.406	490.108	482.314	0	0	137.800	137.800	634.000	626.206	24.050	24.050	200.000			
1	Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh (giai đoạn I đoạn Dung Quất - Trà Khúc)	Bình Sơn, Sơn Tịnh	29 km	2009-2015	523/QĐ-UBND, 14/3/2007; 1878/QĐ-UBND 29/10/2008 ; 826/QĐ-UBND, 20/6/2012	1.864.000	1.864.000	490.108	482.314	496.200	488.406	490.108	482.314	0	0	137.800	137.800	634.000	626.206	24.050	24.050	200.000			

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ ỨNG TRƯỚC VỐN TPCP KẾ HOẠCH NĂM 2013**  
 Kế hoạch xây dựng văn số 861/T.UBND-KTTH ngày 08/8/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Dvt: Triệu đồng



STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - HT	Số QĐ, ngày tháng năm	Quỹ định địa tư Ủy ban định địa tư địa tư sinh		Lấy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2011	Trong đó: Vốn TPCP	Khối lượng thực hiện từ KC đến 31/12/2011	Lấy kế giải ngân từ KC đến 31/12/2011	Trong đó: Vốn TPCP	Kế hoạch vốn 2012	Khối lượng thực hiện		Giải ngân kế hoạch năm 2012 từ 01/01/2012 đến 31/12/2012	Tổng số	Trong đó: Vốn TPCP	Dự nghị ứng vốn năm 2013	Năm hoàn thành	Chi chủ
						Tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn TPCP							Tổng số	Trong đó: Vốn TPCP						
<p><b>TỔNG CỘNG</b></p> <p>2.801.738 2.589.496 1.032.566 899.772 1.035.939 903.145 1.032.566 899.772 85.015 85.015 310.838 291.337 1.346.777 1.194.482 84.279 84.279 377.835</p>																					
<p><b>NGÂN GIAO THÔNG</b></p> <p>1.916.815 1.916.815 515.757 507.963 513.579 505.785 515.757 507.963 29.050 29.050 150.587 150.587 664.166 656.372 28.314 28.314 210.000</p>																					
<p><b>Các dự án đường đèo trung tâm xã</b></p> <p>Đường Trà Phong - Trà Thành 23.31k m 2009-2010 547/QĐ-UBND, 31/3/2009 52.815 52.815 25.649 25.649 17.379 17.379 25.649 25.649 5.000 5.000 12.787 12.787 30.166 30.166 4.264 4.264 10.000 2013</p>																					
<p><b>Các dự án giao thông khác</b></p> <p>Đường ven biển Dung Quat - Sa Huỳnh (giai đoạn I đèo Dung Quat - Trà Khúc) Bình Sơn, Sơn Tịnh 29 km 2009-2015 523/QĐ-UBND, 14/3/2007; 1878/QĐ-UBND 29/10/2008 1.864.000 1.864.000 490.108 482.314 496.200 488.406 490.108 482.314 24.050 24.050 137.800 137.800 634.000 626.206 24.050 24.050 200.000 2013</p>																					
<p><b>NGÂN THUY LỢI</b></p> <p>413.273 413.273 199.719 199.719 205.270 205.270 199.719 199.719 55.965 55.965 121.249 121.249 326.519 326.519 55.965 55.965 155.835</p>																					
<p><b>Thay lợi khác</b></p> <p>372.777 372.777 172.207 172.207 172.207 172.207 172.207 172.207 50.000 50.000 115.000 115.000 287.207 287.207 50.000 50.000 150.000</p>																					

S T T	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - HT	Quyết định đầu tư/ Quyết định đầu tư điều chỉnh		Lấy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2011		Khởi lượng thực hiện từ KC đến 31/12/2011		Lấy kế giải ngân từ KC đến 31/12/2011		Kế hoạch vốn 2012		Khởi lượng thực hiện				Giải ngân kế hoạch năm 2012 từ 01/01/2012 đến 31/12/2012		Đề nghị ứng trước vốn năm 2013	Năm hoàn thành	Ghi chú		
					Số QĐ, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó: vốn TPCP	Tổng số	Trong đó: Vốn TPCP	Tổng số	Trong đó: Vốn TPCP	Tổng số	Trong đó: Vốn TPCP	Tổng số	Trong đó: Vốn TPCP	Tổng số	Trong đó: Vốn TPCP	Lấy kế từ 01/01/2012-30/6/2012	Lấy kế từ khởi công đến 30/6/2012	Trong đó: Vốn TPCP				Trong đó: Vốn TPCP	
	<b>Các dự án Hợp phần hồ chứa nước Nước Trong</b>					372.777	372.777	172.207	172.207	172.207	172.207	172.207	50.000	50.000	287.207	287.207	50.000	50.000	150.000						
1	Dự án Di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	Sơn Hà	7 khu, 3 điểm TĐC	2005-2010	3492/QĐ-CT, 31/12/2004; 270/QĐ-UBND, 17/02/2009	372.777	372.777	172.207	172.207	172.207	172.207	172.207	50.000	50.000	287.207	287.207	50.000	50.000	150.000			150.000	2012	Dự án cấp bách	
	<b>III Các dự án an toàn hồ chứa</b>					40.496	40.496	27.512	27.512	33.063	33.063	27.512	5.965	5.965	39.312	39.312	5.965	5.965	5.835			5.835			
1	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Liệt Sơn	Huyện Đức Phổ	2500ha	2009-2010	4681/QĐ-BNN-QLN, 21/10/2003; 1297/QĐ-UBND, 27/9/2010	8.694	8.694	5.587	5.587	6.792	6.792	5.587	1.500	1.500	8.292	8.292	1.500	1.500	1.205			1.205	2011		
2	Hồ Thới Lới	Huyện Lý Sơn	61 ha	2009-2011	2942/QĐ-CT, 31/10/2003; 279/QĐ-UBND, 17/02/2006; 418/QĐ-UBND, 19/3/2010	31.802	31.802	21.925	21.925	26.271	26.271	21.925	4.465	4.465	31.020	31.020	4.465	4.465	4.630			4.630	2012		
D	Dự án kiến cơ hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên theo Quyết định số 20/2008/QĐ-TTg			2008-2012	QĐ 1422/QĐ-UBND, 25/8/2008	471.650	259.408	317.090	192.090	192.090	192.090	317.090	19.501	39.002	356.092	211.591			12.000			12.000	2012		